

ĐỀ SỐ 1

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở con mèo nhỏ, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến con mèo nhỏ. Những điều ở con mèo nhỏ dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Con mèo nhỏ là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



.....

.....

.....

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Filemem.com

Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 2

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở bướm và bông hoa, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến bướm và bông hoa. Bướm và bông hoa là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Bướm và bông hoa.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về bướm và bông hoa.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 3

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở một món quà ý nghĩa, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Những điều ở một món quà ý nghĩa dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em há hức đến một món quà ý nghĩa.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Một món quà ý nghĩa.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về một món quà ý nghĩa.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 4

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những điều ở buổi lao động ở trường dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Ở buổi lao động ở trường, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến buổi lao động ở trường. Buổi lao động ở trường là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Buổi lao động ở trường.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về buổi lao động ở trường.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 5

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở nếu em là cô giáo, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến nếu em là cô giáo. Nếu em là cô giáo là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Nếu em là cô giáo.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về nếu em là cô giáo.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 6

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Bức thư gửi bạn là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở bức thư gửi bạn dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến bức thư gửi bạn.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)

Nghe - viết đoạn: Bức thư gửi bạn.

.....



.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về bức thư gửi bạn.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)

Nội dung	Điểm
----------	------



Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 7

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở lễ khai giảng, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Lễ khai giảng là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến lễ khai giảng.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)

Nghe - viết đoạn: Lễ khai giảng.

.....



.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về lễ khai giảng.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)

Nội dung	Điểm
----------	------



Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 8

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Một việc em tự hào là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở một việc em tự hào dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến một việc em tự hào.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



.....

.....

.....

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 9

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Tết Trung Thu là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến tết trung thu. Ở tết trung thu, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)

Nghe - viết đoạn: Tết Trung Thu.

.....



.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về tết trung thu.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)

Nội dung	Điểm
----------	------



Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 10

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở hoàng hôn trên đồng, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Hoàng hôn trên đồng là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến hoàng hôn trên đồng.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Hoàng hôn trên đồng.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về hoàng hôn trên đồng.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 11

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến người lái đò. Ở người lái đò, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Người lái đò là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở người lái đò dạy em biết yêu thương và sẻ chia.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Người lái đò.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về người lái đò.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 12

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Chuyến đi cùng gia đình là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở chuyến đi cùng gia đình dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Ở chuyến đi cùng gia đình, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến chuyến đi cùng gia đình.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Chuyến đi cùng gia đình.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về chuyến đi cùng gia đình.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 13

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến ngọn đèn trong đêm. Ở ngọn đèn trong đêm, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Ngọn đèn trong đêm là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Ngọn đèn trong đêm.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về ngọn đèn trong đêm.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 14

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến một đồ vật em yêu. Ở một đồ vật em yêu, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Những điều ở một đồ vật em yêu dạy em biết yêu thương và sẻ chia.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Một đồ vật em yêu.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về một đồ vật em yêu.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 15

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những điều ở ông bà em dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Ở ông bà em, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến ông bà em. Ông bà em là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Ông bà em.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về ông bà em.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 16

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở một câu chuyện có bài học, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Một câu chuyện có bài học là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở một câu chuyện có bài học dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến một câu chuyện có bài học.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Một câu chuyện có bài học.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về một câu chuyện có bài học.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 17

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở bức tranh em thích, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Bức tranh em thích là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở bức tranh em thích dạy em biết yêu thương và sẻ chia.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Bức tranh em thích.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về bức tranh em thích.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 18

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở người bạn thân, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Người bạn thân là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở người bạn thân dạy em biết yêu thương và sẻ chia.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Người bạn thân.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về người bạn thân.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 19

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở người thầy em kính trọng, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Người thầy em kính trọng là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở người thầy em kính trọng dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến người thầy em kính trọng.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Người thầy em kính trọng.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về người thầy em kính trọng.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 20

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Thành phố em yêu là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Ở thành phố em yêu, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến thành phố em yêu.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Thành phố em yêu.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về thành phố em yêu.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 21

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Em giúp mẹ là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở em giúp mẹ dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Ở em giúp mẹ, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



.....

.....

.....

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

This image shows a blank sheet of white paper with horizontal ruling lines. There are seven pairs of dashed lines, each pair forming a wide band for writing. At the very bottom of the page, there is a single solid horizontal line. The entire sheet is otherwise empty, with no text or markings.

Filemem.com

Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 22

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở ngôi chợ gần nhà, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Những điều ở ngôi chợ gần nhà dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Ngôi chợ gần nhà là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến ngôi chợ gần nhà.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Ngôi chợ gần nhà.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về ngôi chợ gần nhà.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 23

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến người hàng xóm tốt. Người hàng xóm tốt là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở người hàng xóm tốt dạy em biết yêu thương và sẻ chia.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Người hàng xóm tốt.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về người hàng xóm tốt.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 24

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến chú bộ đội. Chú bộ đội là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Ở chú bộ đội, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)

Nghe - viết đoạn: Chú bộ đội.

.....



.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về chú bộ đội.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)

Nội dung	Điểm
----------	------



Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 25

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến ngôi nhà của em. Những điều ở ngôi nhà của em dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Ở ngôi nhà của em, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Ngôi nhà của em.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về ngôi nhà của em.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 26

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến giúp đỡ bạn bè. Những điều ở giúp đỡ bạn bè dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Giúp đỡ bạn bè là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Ở giúp đỡ bạn bè, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Giúp đỡ bạn bè.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về giúp đỡ bạn bè.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 27

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến ước mơ của em. Ước mơ của em là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Ở ước mơ của em, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Những điều ở ước mơ của em dạy em biết yêu thương và sẻ chia.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Ước mơ của em.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về ước mơ của em.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 28

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những điều ở bữa cơm gia đình ấm dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Bữa cơm gia đình ấm là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Ở bữa cơm gia đình ấm, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Bữa cơm gia đình ấm.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về bữa cơm gia đình ấm.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 29

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến mùa xuân trong vườn. Những điều ở mùa xuân trong vườn dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Ở mùa xuân trong vườn, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mùa xuân trong vườn là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Mùa xuân trong vườn.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về mùa xuân trong vườn.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 30

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến truyện cổ tích yêu thích. Truyện cổ tích yêu thích là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Ở truyện cổ tích yêu thích, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Những điều ở truyện cổ tích yêu thích dạy em biết yêu thương và sẻ chia.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Truyện cổ tích yêu thích.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về truyện cổ tích yêu thích.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 31

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những điều ở cánh đồng lúa dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Cánh đồng lúa là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Ở cánh đồng lúa, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến cánh đồng lúa.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Cánh đồng lúa.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về cánh đồng lúa.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 32

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Em và thiên nhiên là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến em và thiên nhiên. Ở em và thiên nhiên, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Em và thiên nhiên.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về em và thiên nhiên.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 33

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Kỷ niệm buổi học là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở kỷ niệm buổi học dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Ở kỷ niệm buổi học, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Kỷ niệm buổi học.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về kỷ niệm buổi học.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 34

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những điều ở cây bàng sân trường dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến cây bàng sân trường. Ở cây bàng sân trường, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Cây bàng sân trường.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về cây bàng sân trường.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Độc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 35

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến mẹ yêu thương. Ở mẹ yêu thương, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mẹ yêu thương là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)

Nghe - viết đoạn: Mẹ yêu thương.

.....



.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về mẹ yêu thương.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)

Nội dung	Điểm
----------	------



Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 36

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Cảnh mùa thu là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở cảnh mùa thu dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến cảnh mùa thu.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)

Nghe - viết đoạn: Cảnh mùa thu.

.....



.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về cảnh mùa thu.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)

Nội dung	Điểm
----------	------



Độc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 37

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở buổi sáng trên biển, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Những điều ở buổi sáng trên biển dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến buổi sáng trên biển.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Buổi sáng trên biển.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về buổi sáng trên biển.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 38

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những điều ở trò chơi yêu thích dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến trò chơi yêu thích. Ở trò chơi yêu thích, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Trò chơi yêu thích là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Trò chơi yêu thích.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về trò chơi yêu thích.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 39

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những điều ở con đường đến trường dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến con đường đến trường. Ở con đường đến trường, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Con đường đến trường.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về con đường đến trường.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 40

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở một ngày đi học, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Những điều ở một ngày đi học dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Một ngày đi học là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Một ngày đi học.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về một ngày đi học.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 41

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến buổi sáng ở nhà em. Buổi sáng ở nhà em là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở buổi sáng ở nhà em dạy em biết yêu thương và sẻ chia.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



.....

.....

.....

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 42

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những điều ở ngày hội ở trường dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Ở ngày hội ở trường, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Ngày hội ở trường là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Ngày hội ở trường.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về ngày hội ở trường.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 43

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến buổi học ngoài trời. Ở buổi học ngoài trời, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Buổi học ngoài trời là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở buổi học ngoài trời dạy em biết yêu thương và sẻ chia.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Buổi học ngoài trời.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về buổi học ngoài trời.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 44

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở một ngày cuối tuần, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Một ngày cuối tuần là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến một ngày cuối tuần. Những điều ở một ngày cuối tuần dạy em biết yêu thương và sẻ chia.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Một ngày cuối tuần.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về một ngày cuối tuần.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 45

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những điều ở lễ hội quê dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến lễ hội quê. Ở lễ hội quê, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Lễ hội quê là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



.....

.....

.....

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

[illegible]

Filemem.com

Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 46

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Mỗi buổi sáng, em háo hức đến quê hương em. Ở quê hương em, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Quê hương em là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em. Những điều ở quê hương em dạy em biết yêu thương và sẻ chia.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Quê hương em.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về quê hương em.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 47

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Ở sau cơn mưa, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến sau cơn mưa. Sau cơn mưa là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)

Nghe - viết đoạn: Sau cơn mưa.

.....



.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đốt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về sau cơn mưa.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)

Nội dung	Điểm
----------	------



Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 48

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những điều ở ngôi trường của em dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến ngôi trường của em. Ở ngôi trường của em, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Ngôi trường của em là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Ngôi trường của em.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về ngôi trường của em.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



ĐỀ SỐ 49

Họ và tên: Lớp: 3/..... Trường:
.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc hiểu (4 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những điều ở cánh diều tuổi thơ dạy em biết yêu thương và sẻ chia. Ở cánh diều tuổi thơ, em thấy nhiều cảnh vật thân quen và bạn bè vui vẻ. Mỗi buổi sáng, em háo hức đến cánh diều tuổi thơ. Cánh diều tuổi thơ là nơi chứa đựng nhiều kỷ niệm đẹp của em.

1. Đoạn văn nói về điều gì?
2. Em thấy nhân vật trong đoạn như thế nào?
3. Nêu một chi tiết em thích nhất trong đoạn văn:
4. Em học được điều gì từ đoạn văn này?

II. Luyện từ và câu (3 điểm)

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm:

- Mặt trời chiếu sáng khắp nơi.

.....

2. Thêm từ thích hợp để tạo hình ảnh so sánh:

- Mặt trời đỏ như

- Tiếng chim hót vang như

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (3 điểm)



Nghe - viết đoạn: Cánh diều tuổi thơ.

.....
.....
.....

II. Bài tập chính tả (1 điểm)

Điền vào chỗ trống:

- Cây có nhiều đọt nhỏ.
- Mọi người không xếp hàng mà đứng lần.
- Mặt tỏa ánh nắng gay gắt.

III. Tập làm văn (6 điểm)

Đề bài: Viết đoạn văn (5–7 câu) kể về cánh diều tuổi thơ.

Gợi ý:

- Viết mở đoạn giới thiệu chủ đề.
- Viết thân đoạn nêu một vài chi tiết nổi bật.
- Viết kết đoạn nêu cảm nghĩ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

KHUNG CHẤM ĐIỂM (Dành cho giáo viên)



Nội dung	Điểm
Đọc hiểu	 /4
Luyện từ và câu	 /3
Chính tả	 /3
Tập làm văn	 /6
Tổng điểm	 /10



